**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN H**
**TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 137/2018/QĐST- HNGĐ

*H, ngày 27 tháng 7 năm 2018*

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2018/TLST – HNGĐ ngày 16/7/2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H - sinh năm 1969;

Bị đơn: Anh Ngô Thanh L - sinh năm 1971.

- Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213; Khoản 3 Điều 144; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa .

- Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018.

**XÉT THẤY**:

- Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH :**

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Vũ Thị H - sinh năm 1969;

Nơi ĐKHKTT: Xóm 5, thôn H Đ, xã Q M, huyện H , tỉnh Bắc Giang;

Địa chỉ hiện nay: Thôn G, xã H S, huyện H , tỉnh Bắc Giang;

- Anh Ngô Thanh L - sinh năm 1971.

Địa chỉ: Xóm 5, thôn H Đ, xã Q M, huyện H , tỉnh Bắc Giang;

2 - Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thi H - sinh năm 1969;

Nơi ĐKHKTT: Xóm 5, thôn H Đ, xã Q M, huyện H , tỉnh Bắc Giang;

Địa chỉ hiện nay: Thôn G, xã H S, huyện H , tỉnh Bắc Giang;

- Bị đơn: Anh Ngô Thanh L - sinh năm 1971;

Địa chỉ: Xóm 5, thôn H Đ, xã Q M, huyện H , tỉnh Bắc Giang;

3 - Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về con chung: Chị H , anh L đều xác nhận có 01 con chung là Ngô Thị Lan Ph – sinh ngày 27/7/1992, hiện nay cháu Phương đã xây dựng gia đình và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết;

- Về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H , anh L đều xác nhận không có, không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị H chịu cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng(Ba trăm nghìn đồng) mà chị Vũ Thị H đã nộp tại biên lai số AA/2016/0001952 ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Hoàn trả chị Vũ Thị H số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền chênh lệch tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- UBND xã Q M;
- L- u hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Hoan**